TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÒA BÌNH** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 252/QĐST-HNGĐ	*TP. Hòa Bình, ngày 12 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 308/2023/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Vũ Thị Kiều T**, sinh năm 1995

Địa chỉ: SN 19, tổ 6, phường T, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

- Bị đơn: Anh **Bùi Đan C,** sinh năm 1992

Địa chỉ: Tổ 21, phường G, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị Kiều T và anh Bùi Đan C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung và nuôi con chung: Có 01 con chung tên Bùi Quang L, sinh ngày 31/7/2016. Khi ly hôn, anh Bùi Đan C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Bùi Quang L cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Về cấp dưỡng nuôi con, vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị T có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, vay, công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Vũ Thị Kiều T phải nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Chị T đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí theo Biên lai số 0000059 ngày 25/10/2023 tại Chi cục Thi hành án dân

sự thành phố Hòa Bình nay được đối trừ và hoàn trả lại cho chị T số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng).*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TPHB;
- Chi cục THADS TPHB;
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- UBND P. T, TPHB;

(Số 27)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Duy Tuấn